

Số: /QĐ-THPT HTK

Tiên Phước, ngày 24 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành bộ Quy tắc chuẩn mực đạo đức và ứng xử của cán bộ,
giáo viên, nhân viên trường THPT Huỳnh Thúc Kháng**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ tính hình thực tế của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc chuẩn mực đạo đức và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THPT Huỳnh Thúc Kháng”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí ban hành.

Điều 3. Các ông (bà) cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THPT Huỳnh Thúc Kháng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Cái Văn Hùng

Tiên Phước, ngày tháng 10 năm 2025

QUY TẮC

Chuẩn mực đạo đức và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THPT Huỳnh Thúc Kháng
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-THPTHTK. ngày tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THPT Huỳnh Thúc Kháng)

Chương I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Văn bản này quy định các chuẩn mực đạo đức nhà giáo và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THPT Huỳnh Thúc Kháng trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và trong xã hội.

2. Đối tượng áp dụng là tất cả các thành viên của hội đồng sư phạm trường THPT Huỳnh Thúc Kháng.

Điều 2. Mục đích

1. Quy định các chuẩn mực về đạo đức và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ với đồng nghiệp, với học sinh, với phụ huynh học sinh và trong quan hệ xã hội, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm nhằm xây dựng đội ngũ nhà giáo có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và lương tâm nghề nghiệp trong sáng, không ngừng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và phương pháp sư phạm, có lối sống và cách ứng xử chuẩn mực.

2. Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các chuẩn mực đạo đức và ứng xử trong thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác, đồng thời là căn cứ để đánh giá xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, viên chức.

3. Thực hiện công khai các hoạt động nhiệm vụ, công vụ và các mối quan hệ công tác của cán bộ, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Chương II- CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CỦA NHÀ GIÁO

Điều 3. Phẩm chất chính trị

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật. Không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự phân công của cấp trên; có ý thức vì tập thể sư phạm, vì học sinh của nhà trường, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà trường, giữ gìn và phát huy truyền thống “Dạy tốt - Học tốt”.

3. gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

Điều 4. Đạo đức nghề nghiệp

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hoà nhã với học sinh, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của học sinh, đồng nghiệp và cộng đồng.

2. Tận tụy với công việc được giao; thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, nội quy của nhà trường, của ngành.

3. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá khách quan, đúng thực chất năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

4. Có thiện chí, sẵn sàng tiếp thu các ý kiến đóng góp, đồng thời luôn chân tình đóng góp ý kiến cho đồng nghiệp, cho lãnh đạo; thường xuyên tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

Điều 5. Lối sống, tác phong

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó vươn lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành liêm, chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Có lối sống hoà nhập với cộng đồng, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; biết ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

3. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với học sinh; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

4. Trang phục đúng nội quy khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ, cần thiết phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán chú ý của học trò.

5. Đoàn kết, tương trợ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. Quan hệ ứng xử đúng mực, gần gũi với nhân dân, phụ huynh học sinh, đồng nghiệp và học sinh.

6. Xây dựng gia đình văn hoá, thương yêu, quý trọng lẫn nhau; chăm sóc con cái học hành thật tốt, ngoan ngoãn, lễ độ; thực hiện nếp sống văn hoá nơi công cộng.

Điều 6. Giữ gìn, bảo vệ truyền thống đạo đức nhà giáo

1. Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; không gây khó khăn, phiền hà cho học sinh và phụ huynh học sinh.

2. Không gian lận, thiếu trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

3. Không trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến học sinh; không tiếp tay, bao che cho những hành vi tiêu cực trong giảng dạy, học tập, rèn luyện của học sinh và đồng nghiệp.

4. Không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người học, đồng nghiệp, người khác. Không làm ảnh hưởng đến công việc, sinh hoạt của đồng nghiệp và người khác.

5. Không tổ chức, tham gia dạy thêm, học thêm trái quy định.

6. Không hút thuốc lá, uống rượu, bia trong công sở, trong trường học hoặc khi thi hành nhiệm vụ giảng dạy và tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

7. Không sử dụng điện thoại di động và làm việc riêng trong các cuộc họp, trong khi lên lớp, học tập, coi thi, chấm thi.

8. Không gây bè phái, làm mất đoàn kết trong hội đồng sư phạm và trong sinh hoạt tại cộng đồng.

9. Không được sử dụng bục giảng làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước.

10. Không trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ, tự ý bỏ việc; không đi muộn về sớm, bỏ giờ, cắt xén, dồn ép chương trình, vi phạm quy chế chuyên môn làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp của nhà trường.

11. Không tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan; không sử dụng, lưu trữ, truyền bá văn hoá phẩm độc hại,

12. Không sử dụng mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ xúc phạm đến uy tín, danh dự của người khác, không tuyên truyền, chia sẻ những nội dung không chính thống trên mạng xã hội làm hưởng đến uy tín của nhà giáo.

Chương III

CHUẨN MỰC ỨNG XỬ CỦA NHÀ GIÁO KHI THI HÀNH NHIỆM VỤ

Điều 7. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

1. Dạy học và giáo dục đúng theo chương trình, kế hoạch quy định, soạn bài trước khi lên lớp và giảng dạy theo đúng giáo án đã được phê duyệt; kiểm tra, đánh giá theo quy định; vào điểm, nhập điểm, ghi học bạ đầy đủ, đúng hạn; ra vào lớp đúng giờ, thực hiện đúng các quy định về hồ sơ, sổ sách; quản lý học

sinh trong các hoạt động giáo dục, tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; tích cực thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá

2. Thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, của lãnh đạo cấp trên; chịu sự kiểm tra của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

3. Thực hiện luật giáo dục, Luật Viên chức, Điều lệ trường trung học, quy chế của ngành.

4. Hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành, của trường.

5. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín nhà giáo; đối xử công bằng, tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền lợi chính đáng của học sinh.

6. Giữ gìn, xây dựng và phát huy truyền thống “Dạy tốt - Học tốt”; luôn ý thức bảo vệ thanh danh của đơn vị.

Điều 8. Việc chấp hành các quyết định của Lãnh đạo nhà trường

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thi hành nhiệm vụ, công vụ phải chấp hành quyết định, ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; phải phối hợp với các thành viên khác của Hội đồng trường. Khi thực hiện quyết định của cấp có thẩm quyền nếu cán bộ, giáo viên, nhân viên phát hiện quyết định đó trái pháp luật hoặc không phù hợp với thực tiễn thì phải báo cáo ngay với người ra quyết định. Trường hợp vẫn phải chấp hành quyết định thì phải báo cáo lên cấp trên trực tiếp của người ra quyết định và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả gây ra do thực hiện quyết định đó,

2. Hiệu trưởng phải thường xuyên kiểm tra việc giáo viên, nhân viên thực hiện quyết định, các ý kiến chỉ đạo, cùng lắng nghe ý kiến của giáo viên, nhân viên về tính khả thi và tính hợp lệ của các quyết định đã đưa ra để điều chỉnh kịp thời.

Điều 9. Quy định trong giao tiếp

1. Cán bộ, giáo viên khi đến trường giảng dạy, làm việc, hội họp tại trường và trong thời gian thực thi nhiệm vụ, công vụ phải mặc trang phục đúng quy định; phải giữ gìn uy tín, danh dự cho nhà trường, lãnh đạo và đồng nghiệp.

2. Trong giao tiếp với công dân, phụ huynh học sinh tại trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên phải có thái độ lịch sự, hoà nhã, văn minh.

3. Hiệu trưởng phải nắm bắt kịp thời tâm lý của giáo viên, nhân viên để có cách thức điều hành phù hợp, nhằm phát huy khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; phát huy dân chủ, tạo điều kiện tự học, tự rèn luyện và phát huy sáng kiến kinh nghiệm của giáo viên, nhân viên; tôn trọng và tạo niềm tin cho giáo viên, nhân viên khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; bảo vệ danh dự của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi bị phản ánh, khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật.

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải tôn trọng lãnh đạo nhà trường, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám

chịu trách nhiệm; có trách nhiệm đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành nhà trường để cho mọi hoạt động đạt hiệu quả.

5. Trong quan hệ đồng nghiệp, cán bộ, viên chức phải chân thành, thân thiện, nhiệt tình, cộng sự bảo đảm sự đồng thuận, hiệp lực chung lo sự nghiệp giáo dục và danh dự của nhà trường.

Điều 10. Khi thi hành nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường không được làm

1. Không được trốn tránh, đùn đẩy trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ do mình thực hiện gây ra hậu quả ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường, hoặc của cơ quan, đơn vị, tổ chức khác hoặc vi phạm tới quyền lợi chính đáng, danh dự, nhân phẩm của đồng nghiệp, học sinh và nhân dân.

2. Không được có hành động vượt ngưỡng quan hệ thầy trò, hoặc quan hệ bất chính với đồng nghiệp.

3. Không được cố tình kéo dài thời gian hoặc từ chối sự phối hợp của đồng nghiệp khi thực thi nhiệm vụ, công vụ.

4. Không được đặt điều sai sự thật để khiếu kiện, cũng như không được che giấu, bưng bít và làm sai lệch nội dung các phản ánh với Hiệu trưởng, hoặc với lãnh đạo cấp trên.

5. Không được làm mất, hư hỏng tài sản, thiết bị, kỹ thuật hoặc làm mất, sai lệch hồ sơ, tài liệu của nhà trường;

6. Không được tiết lộ các bí mật của Nhà nước, bí mật của nhà trường, bí mật công tác và bí mật đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Chương IV

**CHUẨN MỰC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
NHÀ TRƯỜNG TRONG CÁC MỐI QUAN HỆ XÃ HỘI
VÀ NƠI CÔNG CỘNG**

Điều 11. Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải làm trong các mối quan hệ xã hội

1. Khi tham gia các hoạt động xã hội thể hiện văn minh, lịch sự trong giao tiếp, ứng xử để người dân tin tưởng.

2. Hướng dẫn người dân tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Hướng dẫn cộng đồng dân cư phát triển kinh tế gia đình; tuyên truyền phổ biến pháp luật của Nhà nước, các chủ trương đường lối của Đảng trong cộng đồng dân cư.

4. Hướng dẫn cộng đồng dân cư thực hiện kế hoạch dân số và gia đình, phòng chống bệnh tật, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn cộng đồng dân cư thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hoá theo quy định chung và của cộng đồng.

6. Hướng dẫn cộng đồng dân cư nâng cao trình độ hiểu biết về các lĩnh vực phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Điều 12. Những việc cán bộ giáo viên không được làm trong các mối quan hệ xã hội, nơi công cộng

1. Không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn, mạo danh để tạo thanh thế khi tham gia các hoạt động trong xã hội.
2. Không được sử dụng các tài sản, phương tiện công cho các hoạt động xã hội không thuộc hoạt động nhiệm vụ, công vụ.
3. Không tổ chức các hoạt động cưới hỏi, sinh nhật, tân gia, thăng chức của bản thân và gia đình vì mục đích vụ lợi.
4. Không tham gia chơi cờ bạc, cá độ, sử dụng chất kích thích gây nghiện, say xỉn, gây gỗ hoặc hành hung người khác, vi phạm các quy định về ATGT.
5. Không được vi phạm các quy định về nội quy, quy tắc nơi công cộng; không được vi phạm các chuẩn mực về thuần phong mỹ tục tại nơi công cộng để bảo đảm sự văn minh, tiến bộ của xã hội.
6. Không được vi phạm các quy định về đạo đức công dân đã được pháp luật quy định, các chuẩn mực đạo đức truyền thống của dân tộc đã được cộng đồng dân cư thống nhất thực hiện.
7. Không xả rác, phóng uế bừa bãi nơi công cộng.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

1. Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này.
2. Có trách nhiệm vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm quy tắc phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Lãnh đạo nhà trường.

Điều 14. Trách nhiệm của Lãnh đạo nhà trường

1. Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc.
2. Niêm yết công khai Quy tắc.
3. Kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
5. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường trong thẩm quyền và báo cáo với các cấp quản lý giáo dục.

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Khi cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm một trong các nội dung của các điều từ Điều 3 đến Điều 12 của Quy tắc này sẽ bị xem xét xử lý vi phạm theo các hình sau đây:
 - Phê bình nhắc nhở trước tập thể nhà trường;
 - Không xem xét các danh hiệu thi đua trong năm học;

- Không xét nâng lương nếu đến kì nâng lương hoặc kéo dài thời hạn nâng lương nhưng không quá 06 tháng;
- Không được hưởng thu nhập tăng thêm cuối năm nếu có

Cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm sau khi bị xử lí phải tự giác khắc phục những sai sót hoặc hậu quả, thiệt hại do mình gây ra.

2. Nếu cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm một trong các nội dung của các điều từ Điều 3 đến Điều 12 của Quy tắc này từ lần thứ 2 trở lên và đã bị xử lí theo Khoản 1 của điều này, hoặc vi phạm lần đầu nhưng gây ra hậu quả, thiệt hại nghiêm trọng thì nhà trường lập hồ sơ, báo cáo với các cấp có thẩm quyền xử lí kỉ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Trong quá trình thực hiện nếu có những nội dung không phù hợp, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường báo cáo Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh.

HIỆU TRƯỞNG



Cái Văn Hùng